

Số: 352/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 31 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2023.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 352/2023/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2023 giữa:

**Người yêu cầu:**

+ Anh Vũ Xuân T, sinh năm 1982.

HKTT: Tổ 5, phường PL, quận HĐ, thành phố HN.

Trú tại: L03-07, khu A khu đô thị mới DN, phường LK, quận HĐ, thành phố HĐ.

+ Chị Ngô Thị D, sinh năm 1985.

HKTT: Tổ 4, phường PL, quận HĐ, thành phố HN.

Trú tại: L03-07, khu A khu đô thị mới DN, phường LK, quận HĐ, thành phố HN.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Xuân T và chị Ngô Thị D tự nguyện kết hôn với nhau năm 2008 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội ngày 11/11/2008. Sau khi kết hôn cả hai sống tại **quận Hà Đông, thành phố Hà Nội**.

Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, không có sự quan tâm chia sẻ với nhau trong cuộc sống gia đình.

Quá trình mâu thuẫn hai bên gia đình đã nhiều lần khuyên giải, bản thân vợ chồng cũng đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả. Hai bên đã ly thân, đến nay anh chị xác định hôn nhân không hạnh phúc, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh chị xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Vũ Hoàng Kiều A, sinh ngày 10/9/2009 và Vũ Hoàng Tuệ A1, sinh ngày 03/12/2017. Ly hôn anh chị

thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thỏa thuận thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/tháng/2 con cho đến khi các bên có sự thỏa thuận thay đổi khác.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, chị D hoàn toàn nhất trí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Xuân T và chị Ngô Thị D đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung là Vũ Hoàng Kiều A, sinh ngày 10/9/2009 và Vũ Hoàng Tuệ A1, sinh ngày 03/12/2017 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thỏa thuận thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/tháng/2 con cho đến khi các bên có sự thỏa thuận thay đổi khác.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí:** Anh T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011384 ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhân:**

- Đương sự;

- VKSND quận Hà Đông;

- UBND xã, phường nơi ĐKKH;

- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Kiểm**